TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN M** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Bản án số: 06/2022/HS-ST Ngày: 12/01/2022	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Nguyễn Thị Ái Mỹ.

- *Các Hội thẩm nhân dân*: Bà Đào Đắc Cẩm Tú.

Bà Trần Hồng Ni.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Tiểu L – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Trầm Minh Khang – Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 60/2021/TLST-HS ngày 22 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 66/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 12 năm 2021 đối với:

- *Bị cáo:* Lâm Hoàng Đ, sinh năm 1993 tại thị xã Ng, tỉnh Sóc Trăng.

Nơi đăng ký thường trú: Ấp M, xã M1, thị xã Ng, tỉnh Sóc Trăng; Nơi cư trú: Khóm 12, phường L, thị xã Gi, tỉnh Bạc Liêu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa (học vấn): 06/12; Con ông Lâm Hoàng M, sinh năm 1961 (C) và bà Trần Thị B, sinh năm 1962 (S); Vợ: Ngô Tuyết H sinh năm 1980 (đã ly hôn), vợ hiện tại kết hôn vào năm 2020 là Mai Mỹ N, sinh năm 1998, Con: 01 người (sinh năm 2021); Anh, chị em ruột: có 06 người (lớn nhất sinh năm 1980, nhỏ nhất sinh năm 1998); Tiền án: 02 lần, ngày 20/3/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu, tuyên phạt 01 năm 03 tháng tù về "Tội cướp giật tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 136 Bộ luật hình sự năm 1999,

được sửa đổi bổ sung năm 2009 tại bản án số 12/2015/HSST ngày 20/3/2015, chấp hành xong; Đến ngày 06/7/2017 bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh tuyên phạt 03 năm 06 tháng tù về "Tội cướp giật tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 136 Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009 tại bản án số 13/2017/HSST ngày 06/7/2017, chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/01/2020 (chưa được xóa án tích); Tiền sự: không; Bị cáo bị bắt quả tang và bị tạm giữ vào ngày 08/5/2021, sau đó chuyển tạm giam cho đến nay, (bị cáo có mặt).

- *Bị hại:* Bà Phạm Thị Nhựt H1 (tên gọi khác: L), sinh năm 1998 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp Ph, xã Gi1, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

- *Người làm chứng:*

1. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1990 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp Ph, xã Gi1, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

2. Ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1999 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp Ph, xã Gi1, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ ngày 08/5/2021 bà Phạm Thị Nhựt H1 điều khiển xe mô tô biển số 83P2-950.53 đi trên đường Huyện lộ 50 để về nhà theo hướng xã H về xã Gi1. Khi gần đến nhà ở Ấp Ph, xã Gi1, huyện M, tỉnh Sóc Trăng thì bà H1 dừng xe lại sát lề và quan sát để chuẩn bị qua đường, lúc này có một xe mô tô hiệu Yamaha Exciter màu trắng-đen-xanh do một người thanh niên đeo khẩu trang mặc áo sơ mi màu trắng sọc chở theo bị cáo Lâm Hoàng Đ mặc áo thun màu trắng, bên ngoài khoác áo sơ mi màu trắng sọc, chạy vượt lên từ phía sau bên trái xe của bà H1. Khi hai xe song song nhau thì bị cáo Đ ngồi sau dùng tay giật lấy sợi dây chuyền vàng 17K trọng lượng 5,890 chỉ, kiểu khoen lật mà bà H1 đang đeo trên cổ nhưng không giật được mà chỉ làm rách cổ áo thun mà bà H1 đang mặc. Do không giật được sợi dây chuyền nên người thanh niên dừng xe lại, đậu xe (vẫn nổ máy xe) cách xe của bà H1 khoảng 20 mét còn bị cáo Đ xuống xe đi lại chỗ bà H1 và nói với bà H1*: "Mày mà la tao đâm mày chết"* đồng thời bị cáo Đ dùng hai tay nắm lấy sợi dây chuyền của bà H1 đang đeo trên cổ giật mạnh. Bà H1 dùng tay trái giữ sợi dây chuyền lại và giằn co với bị cáo Đ và la lớn *"Cướp, Cướp"*, nhưng bị cáo Đ vẫn nắm sợi dây chuyền trên cổ bà H1 và lôi bà H1 01 đoạn khoảng 01 mét thì dây chuyền bị đứt, đồng thời làm cho bà H1 bị xây sát da ở vùng cổ, bị cáo cầm sợi dây chuyền vừa giật được của bà H1 lên xe người thanh niên đang dừng xe nổ máy sẵn chở bị cáo bỏ chạy về hướng xã Gi2. Trong lúc bà H1 giằn co với bị cáo và la lớn *"Cướp, Cướp"* thì ông Nguyễn Văn T và ông Nguyễn Văn T1 ở gần đó nghe thấy tiếng truy hô của bà H1, chạy ra và nhìn thấy

bị cáo Đ đang giằn co với bà H1 nên ông T chạy lại, khi ông T chạy đến thì bị cáo đã giật được dây chuyền trên cổ bà H1 rồi lên xe cho người thanh niên chở bỏ chạy về hướng xã Gi2 nên ông T đạp vào xe của bị cáo nhưng không trúng, lúc này ông T1 điều khiển xe mô tô chạy đến chặn đầu xe của bị cáo nhưng không chặn được. Liền sau đó ông T1 điều khiển xe mô tô chở theo ông T để truy đuổi theo xe của bị cáo Đ, trên đường truy đuổi ông T nhìn thấy bị cáo Đ nhét vật gì đó từ trên tay vào túi quần bên phải của người thanh niên ngồi trước. Khi xe của ông T và ông T1 đuổi gần tới thì bị cáo Đ ngồi sau dùng nhiều đồ vật gồm nón bảo hiểm của bị cáo và nón của người thanh niên điều khiển xe, áo sơ mi khoác ngoài và một vật giống như dao ném về phía xe của ông T1 và ông T để cản trở nhưng không trúng. Sau đó, bị cáo Đ quay người ra sau dùng tay bẻ gãy vè chắn bùn đang gắn biển số xe 94K1-086.80 lên, để phía trước bụng để giấu, được một đoạn do gần bị đuổi kịp nên bị cáo Đ lấy vè chắn bùn gắn biển số này ném về phía xe của ông T và ông T1 nhưng không trúng. T và T1 đuổi theo liên tục phía sau xe chở bị cáo Đ khoảng cách hai xe khoảng 10m đến 20m, khi bị Đ chọi nón bảo hiểm, biển số xe, áo khoát… về xe của T, T1 thì ông T1 có giảm tốc độ xe chậm lại nhưng vẫn giữ khoảng cách truy đuổi xa nhất là 50m, không khuất tầm nhìn cho đến khi rượt đuổi đến khúc cua thuộc ấp Thuận Hòa, xã Gi2, huyện M thì đuổi theo kịp và cho xe đụng vào xe mô tô của bị cáo làm hai xe té ngã xuống đường, người thanh niên điều khiển xe nhảy xuống sông gần đó bỏ trốn làm rớt lại đôi dép quai kẹp không bắt được, còn bị cáo Đ bị ông T và ông T1 cùng những người dân khống chế và báo cho Công an xã Gi2 đến lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 10/KL-HĐĐGTS ngày 17/5/2021của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự huyện M, kết luận như sau: 01 sợi dây chuyền vàng 17K, trọng lượng 5,890 chỉ, kiểu khoen lật, được mua vào ngày 25/9/2018, có giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt là 21.887.240 đồng.

Vật chứng cơ quan điều tra đã thu giữ gồm:

- 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exciter màu trắng-đen-xanh có số khung 5P10CY101834 và số máy 55P1-101732 (xe bị gãy rời phần vè chắn bùn có gắn biển số phía sau);

- 01 vè chắn bùn sau xe mô tô bị gãy có gắn biển số 94K1-086.80;

- 01 đôi giày thể thao hiệu BINH MINH màu trắng sọc đỏ;

- 01 áo sơ mi nam dài tay màu trắng sọc đen;

- 01 đôi dép, loại dép quai kẹp nam hiệu Gday màu đen-đỏ-trắng;

- 01 cái bóp da nam màu đen;

- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe máy biển số 94K1-086.80 đứng tên Lý Ngọc T;

- 01 giấy Chứng minh nhân dân số 365993140 mang tên Lâm Hoàng Đ do Công an tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 07/7/2020;

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A02S màu xanh-đen, bên trong có gắn sim số 0886252560;

- Tiền Việt Nam là 200.000 đồng.

- 01 áo thun nữ màu nâu loại cổ tròn, tay ngắn có phần cổ áo và vai áo bên trái bị rách dài 11cm của bị hại Phạm Thị Nhựt H1.

- Đối với sợi dây chuyền của bị hại Phạm Thị Nhựt H1 bị cướp mất, Cơ quan điều tra đã tổ chức truy tìm nhưng không tìm thấy.

Sau khi bắt quả tang Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M đã tiến hành thu mẫu móng tay của bị cáo Lâm Hoàng Đ và mẫu AND của bị hại Phạm Thị Nhựt H1 để tiến hành gửi giám định. Tại bản Kết luận giám định số 2703/C09B ngày 17/5/2021 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh, kết luận như sau: Trên mẫu (09 móng tay) gửi giám định có hiện diện AND của Phạm Thị Nhựt H1.

Tại Cáo trạng số 63/CT-VKS.MX ngày 19 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M, đã truy tố đối với bị cáo Lâm Hoàng Đ về "Tội cướp tài sản" theo khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lâm Hoàng Đ khai như sau: Vào ngày xảy ra sự việc 08/5/2021, bị cáo đang trên đường về nhà, đến đoạn cách vị trí nơi bị bắt khoảng gần 01km thì có người thanh niên không rõ nhân thân, lai lịch xin đi nhờ xe thì của bị cáo. Người này lên xe chở bị cáo đi được một đoạn thì thấy có người chạy xe đuổi theo phía sau, nghĩ là những người đuổi theo để tấn công gây thương tích nên bị cáo Đ ngồi sau cởi nón bảo hiểm và bẻ vè chắn bùn gắn biển số ném về phía những người truy đuổi để cản trở, nhưng sau đó khi xe bị cáo bị ngã thì những người đuổi theo nói bị cáo ăn cướp và bắt giữ bị cáo giao cho cơ quan Công an. Bị cáoLâm Hoàng Đ không thừa nhận hành vi cướp tài sản là dây chuyền của bị hại Phạm Thị Nhựt H1 theo cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện M đã truy tố.

Tại phiên tòa, bị hại bà Phạm Thị Nhựt H1 khai: Vào khoảng 18 giờ ngày 08/5/2021 bà Phạm Thị Nhựt H1 điều khiển xe mô tô biển số 83P2-950.53 đi trên đường Huyện lộ 50 để về gần đến nhà ở Ấp Ph, xã Gi1, huyện M, tỉnh Sóc Trăng thì bà H1 dừng xe lại sát lề và quan sát để chuẩn bị qua đường, lúc này có một xe mô tô hiệu Yamaha Exciter màu trắng-đen-xanh do một người thanh niên đeo khẩu trang mặc áo sơ mi màu trắng sọc chở theo bị cáo Lâm Hoàng Đ mặc áo thun màu trắng, bên ngoài khoác áo sơ mi màu trắng sọc, chạy vượt lên từ phía sau bên trái xe của bà H1. Khi hai xe song song nhau thì bị cáo Đ ngồi sau dùng tay giật lấy sợi dây chuyền vàng 17K trọng lượng 5,890 chỉ, kiểu khoen lật mà bị hại Hạ đang đeo trên cổ nhưng không giật được mà chỉ làm rách cổ áo thun mà bà H1 đang mặc. Do không giật được

nên người thanh niên dừng xe lại, xe vẫn nổ máy cách xe bà H1 khoảng 20 mét còn bị cáo Đ xuống xe đi lại chỗ bà H1, bà H1 để xe sát lề đường định bỏ chạy về nhà gần đó nhưng bị cáo đã đến gần và nói *"Mày mà la tao đâm mày chết"* đồng thời bị cáo Đ dùng hai tay nắm lấy sợi dây chuyền của bà H1 đang đeo trên cổ giật mạnh. Bà H1 nghe bị cáo hăm dọa thì sợ nhưng vẫn dùng tay trái giữ sợi dây chuyền lại, giằn co với bị cáo Đ và la lớn để mọi người nghe thấy, g bị cáo Đ nắm sợi dây chuyền trên cổ bà H1 và lôi bà H1 01 đoạn khoảng 01 mét thì dây chuyền bị đứt, móng tay của bị cáo cào vào cổ bà H1 làm cho bà H1 bị xây sát da ở vùng cổ, bị cáo cầm sợi dây chuyền vừa giật được của bà H1 lên xe cho người thanh niên đang dừng xe nổ máy chờ sẵn bỏ chạy về hướng xã Gi2. Lúc này có ông Nguyễn Văn T và ông Nguyễn Văn T1 ở gần đó chạy ra dùng xe mô tô rượt đuổi theo bị cáo và người thanh niên kia. Sau khi bị cáo bị bắt giữ đưa về Công an xã Gi2 thì bà H1 nhìn thấy bị cáo đúng là người mặc áo thun trắng, khoác áo sơ mi dài tay sọc đen đã trực tiếp giật chiếm đoạt sợi dây chuyền của bà H1. Nay bà H1 yêu cầu bị cáo Đ bồi thường thiệt hại sợi dây chuyền với số tiền theo định giá là 21.887.240 đồng. Về trách nhiệm hình sự yêu cầu xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật.

Làm chứng ông Nguyễn Văn T và ông Nguyễn Văn T1 khai: Vào khoảng 18 giờ ngày 08/5/2021 khi ông T và ông T1 đang ngồi nói chuyện ở trước nhà của ông T thì nghe tiếng la "Cướp, cướp…" của phụ nữ nên ông T và ông T1 nhìn lên thấy cách đó khoảng 50m có một thanh niên đang giằn co với em dâu của ông T là bà H1 thì ông T chạy đến ứng cứu, còn ông T1 cũng lấy xe mô tô chạy lại nhưng khi ông T chạy đến thì bị cáo đã giật được dây chuyền trên cổ bà H1 rồi lên xe cho một người thanh niên đang đậu xe đợi sẵn gần đó để bỏ chạy nên ông T đạp vào xe của bị cáo nhưng không trúng, lúc này ông T1 điều khiển xe chạy đến chặn đầu xe của bị cáo nhưng không chặn được. Ngay sau đó ông T1 điều khiển xe mô tô chở theo ông T để truy đuổi theo xe của bị cáo Đ, trên đường truy đuổi ông T nhìn thấy bị cáo Đ nhét vật gì đó không xác định cụ thể từ trên tay vào túi quần bên phải của người thanh niên ngồi trước. Khi xe của ông T và ông T1 đuổi gần tới thì bị cáo Đ ngồi sau dùng nhiều đồ vật gồm nón bảo hiểm của bị can và nón của người thanh niên điều khiển xe, áo sơ mi khoác ngoài và một vật giống như dao ném để cản trở nhưng không trúng. Sau đó bị cáo ngồi sau quay người ra sau dùng tay bẻ gãy vè chắn bùn đang gắn biển số xe 94K1-086.80 lên trên để phía trước bụng để giấu, được một đoạn do gần bị đuổi kịp nên bị cáo Đ lấy vè chắn bùn gắn biển số này ném về phía xe của ông T và ông T1 nhưng không trúng. T và T1 đuổi theo liên tục phía sau xe chở bị cáo Đ khoảng cách hai xe khoảng 10m đến 20m, khi bị Đ chọi nón bảo hiểm, biển số xe, áo khoát… về xe của T, T1 thì ông T1 có giảm tốc độ xe chậm lại nhưng vẫn giữ khoảng cách truy đuổi xa nhất là 50m, không khuất tầm nhìn cho đến khi đuổi đến khúc cua thuộc địa phận ấp Thuận Hòa, xã Gi2, huyện M thì ông T đuổi theo kịp và cho xe đụng vào xe mô tô của bị cáo làm hai xe té ngã xuống đường. T khống chế bắt giữ bị cáo tại chỗ, người thanh niên ngồi trước điều khiển xe thì nhảy xuống sông gần đó bỏ trốn, làm

rớt lại đôi dép quai kẹp, ông T1 rượt đuổi theo nhưng không bắt được. Sau đó ông T và ông T1 cùng những người dân khu vực gần đó khống chế và báo cho Công an xã Gi2 đến lập biên bản bắt bị cáo Đ phạm tội quả tang.

Tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận Cáo trạng số 63/CT-VKSMX ngày 19/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M và áp dụng điểm h khoản 2 Điều 168; khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo Lâm Hoàng Đ phạm tội cướp tài sản. Đề nghị xử phạt bị cáo Lâm Hoàng Đ từ 09 (chín) năm đến 10 (mười) năm tù. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường giá trị sợi dây chuyền vàng mà bị cáo đã chiếm đoạt của bị hại không thu hồi được theo kết quả định giá tài sản là 21.887.240 đồng. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu nộp ngân sách nhà nước đối với phương tiện phạm tội là 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exciter màu trắng-đen-xanh có số khung 5P10CY101834 và số máy 55P1-101732 cùng với 01 vè chắn bùn sau xe mô tô bị gãy có gắn biển số 94K1-086.80 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe máy biển số 94K1-086.80 đứng tên Lý Ngọc T; Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tiêu hủy đối với vật chứng không còn giá trị sử dụng gồm: 01 đôi giày thể thao hiệu BINH MINH màu trắng sọc đỏ; 01 áo sơ mi nam dài tay màu trắng sọc đen; 01 đôi dép loại dép quai kẹp nam hiệu Gday màu đen-đỏ-trắng; 01 áo thun nữ màu nâu loại cổ tròn, tay ngắn có phần cổ áo và vai áo bên trái bị rách dài 11cm; Áp dụng khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo Đ các đồ vật không liên quan đến việc phạm tội gồm: 01 cái bóp da nam màu đen; 01 giấy Chứng minh nhân dân số 365993140 mang tên Lâm Hoàng Đ; Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A02S màu xanh-đen, bên trong có gắn sim số 0886252560 và Tiền Việt Nam là 200.000 đồng của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án dân sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo bị oan, bị cáo không thực hiện hành vi phạm tội, yêu cầu Hội đồng xét xử cân nhắc trả tự do cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng: Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện M, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện M, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về nội dung:

[1] Xét lời khai của bị cáo Lâm Hoàng Đ tại phiên tòa hôm nay cũng như lời khai của bị cáo trong suốt quá trình điều tra, truy tố, Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo Lâm Hoàng Đ không thừa nhận hành vi phạm tội của mình mà cho rằng vào ngày xảy ra sự việc bị cáo không thực hiện hành vi cướp tài sản của bị hại Phạm Thị Nhựt H1 như Cáo trạng đã nêu. Tại phiên tòa, bị cáo cho rằng vào khoảng 18 giờ ngày 08/5/2021, bị cáo điều khiển xe một mình và có dừng xe lại để nghe điện thoại thì có 02 thanh niên chạy xe đến và bị ngã xe, nên 01 người thanh niên trong số đó uy hiếp buộc bị cáo cho quá giang xe và người này điều khiển xe của bị cáo chở bị cáo chạy đi với tốc độ cao, một lúc sau thì bị cáo thấy có xe rượt đuổi theo nên bị cáo sợ bị rượt kịp sẽ bị đánh nên mới quăng nón bảo hiểm, vè chắn bùn và biển số xe để ngăn cản xe phía sau, khi nghe hô cướp thì bị cáo mới biết người thanh niên điều khiển xe chở bị cáo cướp tài sản. Do đó, khi đến khúc cua xe bị ngã, bị cáo mới rút chìa khóa xe thì người thanh niên kia bỏ chạy, còn bị cáo thì bị người dân bắt và nói bị cáo cướp tài sản. Qua trình bày của bị cáo tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy không có căn cứ. Vì qua quá trình điều tra và căn cứ các chứng cứ đã thu thập ngay từ khi bắt quả tang bị cáo như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng là xe mô tô dùng để thực hiện hành vi phạm tội cũng như quần áo, trang phục mà bị cáo mặc khi phạm tội đã được bị hại Hạ cũng như những người làm chứng là ông T và ông T1 đều xác định: Suốt quá trình từ khi nghe tiếng bị hại truy hô và trong quá trình truy đuổi đến khi bắt được quả tang chính là của bị cáo và những vật chứng thu hồi được đều là của bị cáo là hoàn T phù hợp. Quá trình điều tra cũng đã trưng cầu giám định xác định trên 09 móng tay của bị cáo còn lưu lại AND của bị hại Hạ, chứng minh do quá trình bị cáo thực hiện hành vi cướp dây chuyền đã dùng hai tay nắm sợi dây chuyền trên cổ bị hại thì dây chuyền bị đứt và móng tay của bị cáo cào vào cổ bị hại làm cho bị hại bị xây sát da ở vùng cổ. Do đó, có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận: Vào khoảng 18 giờ ngày 08/5/2020, tại đoạn đường thuộc Ấp Ph, xã Gi1, huyện M, tỉnh Sóc Trăng bị cáo Lâm Hoàng Đ là người trực tiếp dùng lời nói đe dọa bị hại *"Mày mà la là tao đâm mày chết"* và bị cáo đồng thời dùng vũ lực là hai tay nắm sợi dây chuyền trên cổ bị hại, lôi bị hại khiến cho bị hại không thể chống cự để giật đứt dây chuyền trên cổ bị hại và móng tay của bị cáo cào vào cổ bị hại làm cho bị hại bị xây sát da ở vùng cổ, bị cáo đã thực hiện hành vi cướp tài sản là sợi dây chuyền vàng 17K trọng lượng 5,890 chỉ có giá trị qua định giá là 21.887.240 đồng của bị hại rồi lên xe cho đồng phạm chở tẩu thoát nhưng bị người dân truy đuổi bắt quả tang. Hơn nữa, căn cứ vào giá trị tài sản đã cướp, căn cứ vào nhân thân của bị cáo là người đã bị áp dụng T1 tiết tăng nặng là "tái phạm" trong bản án số 13/2017/HSST ngày 06/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh đã xét xử bị cáo về "Tội cướp giật tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 136 Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009, chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/01/2020 chưa được xóa án tích, thì hành vi của bị cáo trong vụ án này đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 168

Bộ luật hình sự với T1 tiết định khung là "tái phạm nguy hiểm". Do đó, Cáo trạng số 63/CT-VKSMX ngày 19/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M truy tố bị cáo về "Cướp giật tài sản" theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự năm 2015 (đổi bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2] Xét về hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực hành vi để biết rằng tài sản hợp pháp của công dân luôn được pháp luật bảo vệ, nhưng chỉ vì bị cáo muốn có tiền tiêu xài mà không cần lao động nên vào lúc 18 giờ ngày 08/5/2021 bị cáo Lâm Hoàng Đ thực hiện hành vi cướp tài sản của bị hại Phạm Thị Nhựt H1 là sợi dây chuyền có giá trị là 21.887.240 đồng. Bản thân của bị cáo là người đã bị áp dụng T1 tiết tăng nặng "tái phạm" trong bản án trước về hành vi cướp giật tài sản chưa được xóa án tích, thì trong vụ án này vào ngày 08/5/2021 bị cáo đã thực hiện hành vi giật dây chuyền của bị hại lần thứ nhất nhưng không giật được, ngay lập tức bị cáo và đồng phạm đã dừng xe cách bị hại khoảng 20m để bị cáo tiếp tục đi bộ quay lại dùng lời lẽ đe dọa bị hại và dùng vũ lực kiên quyết thực hiện hành vi dùng hai tay giật và kéo bị hại một đoạn để chiếm đoạt cho được tài sản của bị hại là sợi dây chuyền mà bị hại đang đeo trên cổ, hành vi này của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm với T1 tiết định khung là "tái phạm nguy hiểm" nên hành vi của bị cáo có đầy đủ yếu tố cấu thành "Tội giật tài sản" theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Hành vi nêu trên của các bị cáo là rất nghiêm trọng đã trực tiếp xâm hại đến tài sản hợp pháp của bị hại một cách trái pháp luật. Ngoài ra, hành vi của các bị cáo còn ảnh hưởng nghiêm trọng đến T1 hình trật tự, an T xã hội ở địa phương.

[3] Về T1 tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị can không có T1 tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về T1 tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo luôn giữ thái độ khai báo không thành khẩn, không biết ăn năn hối cải mặc dù bị bắt quả tang nhưng bị cáo vẫn không thừa nhận hành vi phạm tội thể hiện bị cáo xem thường pháp luật, nên không có căn cứ áp dụng T1 tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào cho bị cáo quy định tại Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra thì bị cáo cũng không có T1 tiết giảm nhẹ nào khác. Cho nên, đối với bị cáo phải xử nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để giáo dục, cải tạo bị cáo và góp phần phòng chống tội phạm chung cho T xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Phạm Thị Nhật H1 yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại sợi dây chuyền vàng đã bị cướp mất không thu hồi được theo giá trị định giá là 21.887.240 đồng. Bị cáo Đ không thừa nhận hành vi phạm tội nên không đồng ý bồi thường. Xét thấy, bị cáo đã thực hiện hành vi cướp tài sản của bị hại gây thiệt hại mất tài sản không thu hồi được, nên cần buộc bị cáo phải bồi thường giá trị

sợi dây chuyền vàng mà bị cáo đã chiếm đoạt của bị hại không thu hồi được theo kết quả định giá tài sản là 21.887.240 đồng là có căn cứ.

[6] Về vật chứng:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu nộp ngân sách nhà nước đối với phương tiện phạm tội là - 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exciter màu trắng-đen-xanh có số khung 5P10CY101834 và số máy 55P1-101732 cùng với 01 vè chắn bùn sau xe mô tô bị gãy có gắn biển số 94K1-086.80 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe máy biển số 94K1-086.80 đứng tên Lý Ngọc T;

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy đối với vật chứng không còn giá trị sử dụng gồm: 01 đôi giày thể thao hiệu BINH MINH màu trắng sọc đỏ; 01 áo sơ mi nam dài tay màu trắng sọc đen; 01 đôi dép loại dép quai kẹp nam hiệu Gday màu đen-đỏ-trắng; 01 áo thun nữ màu nâu loại cổ tròn, tay ngắn có phần cổ áo và vai áo bên trái bị rách dài 11cm.

- Áp dụng khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại cho bị cáo Lâm Hoàng Đ các đồ vật không liên quan đến việc phạm tội gồm: 01 (một) cái bóp da nam màu đen; 01 (một) giấy Chứng minh nhân dân số 365993140 mang tên Lâm Hoàng Đ;

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A02S màu xanh-đen, bên trong có gắn sim số 0886252560 và Tiền Việt Nam là 200.000 đồng của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội. Tuy nhiên, xét thấy cần tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án là có căn cứ.

Đối với hành vi của người thanh niên đồng phạm chở bị cáo Lâm Hoàng Đ thực hiện hành vi phạm tội và bỏ trốn sau đó. Do chưa xác định được nhân thân lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M đã tiến hành tách vụ án để tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý sau theo quy định là có căn cứ.

[7] Lời đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Bị cáo là người bị kết án nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Lâm Hoàng Đ phạm "Tội cướp tài sản".

Căn cứ vào điểm h khoản 2 Điều 168; khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lâm Hoàng Đ.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ Điều 584, 585, 586, 587, 589 Bộ luật dân sự.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Xử phạt bị cáo Lâm Hoàng Đ 09 (chín) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 08/5/2021.

- Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo bồi thường thiệt hại tài sản bị chiếm đoạt cho bị hại Phạm Thị Nhựt H1 số tiền 21.887.240 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và bị hại Phạm Thị Nhựt H1 có đơn yêu cầu thi hành án mà bị cáo Lâm Hoàng Đ chậm trả số tiền bồi thường thiệt hại nêu trên cho bị hại Phạm Thị Nhựt H1, thì bị cáo Đ phải trả thêm tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả tại thời điểm thanh toán.

- Về xử lý vật chứng: Tịch thu nộp ngân sách nhà nước đối với phương tiện phạm tội là 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Exciter màu trắng-đen-xanh có số khung 5P10CY101834 và số máy 55P1-101732 cùng với 01 (một) vè chắn bùn sau xe mô tô bị gãy có gắn biển số 94K1-086.80 và 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe máy biển số 94K1-086.80 đứng tên Lý Ngọc T;

- Tịch thu tiêu hủy đối với vật chứng không còn giá trị sử dụng gồm: 01 (một) đôi giày thể thao hiệu BINH MINH màu trắng sọc đỏ; 01 (một) áo sơ mi nam dài tay màu trắng sọc đen; 01 (một) đôi dép, loại dép quai kẹp nam hiệu Gday màu đen-đỏ-trắng; 01 (một) áo thun nữ màu nâu loại cổ tròn, tay ngắn có phần cổ áo và vai áo bên trái bị rách dài 11cm.

- Trả lại cho bị cáo Lâm Hoàng Đ các đồ vật không liên quan đến việc phạm tội gồm: 01 (một) bóp da nam màu đen; 01 (một) giấy Chứng minh nhân dân số 365993140 mang tên Lâm Hoàng Đ;

- Đối với 01 (một) cái điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A02S màu xanh-đen, bên trong có gắn sim số 0886252560 và Tiền Việt Nam là 200.000 đồng của bị cáo Lâm Hoàng Đ cần tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

Về án phí sơ thẩm: Bị cáo Lâm Hoàng Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.094.362 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Nộp tại Chi cục Thi hành án ân sự huyện M.

Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại vụ án theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh ST;
- VKSND huyện MX;
- Bị cáo, bị hại;
- Chi cục THA MX;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- Hỗ trợ tư pháp CAMX;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Ái Mỹ